

# Bảo vệ và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong giai đoạn hiện nay

Trần Văn Tâm\*

\*Thiếu tá, Giảng viên, Khoa công tác đảng, công tác chính trị, Học viện Lục quân

Received: 13/43/2024; Accepted: 26/04/2024; Published: 05/05/2024

**Abstract:** Ho Chi Minh's Thought on human rights is an important content in his ideological system. This is also a content that hostile forces often sabotage and distort. Therefore, along with promoting learning and research, we need to develop Ho Chi Minh's Thought on human rights to a new level, consistent with the development of the times, and at the same time, actively fight for human rights, fight against wrong and hostile views to protect the true values of Ho Chi Minh's Thought on human rights.

**Keywords:** Protection, development, human rights, Ho Chi Minh's Thought

## 1. Đặt vấn đề

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người là một nội dung quan trọng trong hệ thống tư tưởng của Người. Đây cũng là một nội dung mà các thế lực thù địch thường xuyên chống phá, xuyên tạc. Do đó, cùng với việc đẩy mạnh học tập, nghiên cứu, chúng ta cần phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người lên một tầm cao mới, phù hợp với sự phát triển của thời đại, đồng thời, tích cực đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ những giá trị chân chính của tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người

#### 2.1.1. Quyền con người phải gắn liền với quyền dân tộc, với độc lập chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ.

Từ đặc điểm của dân tộc đang bị mất nước, bị bóc lột nặng nề dưới chế độ đế quốc thực dân và bọn địa chủ phong kiến tay sai, mọi quyền sống của con người cũng như quyền dân tộc đều không có. Vì vậy, để giải quyết vấn đề nhân quyền hay còn gọi là quyền con người ở Việt Nam chỉ có thể được giải quyết thông qua cuộc cách mạng để giải quyết hai mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam. Đó là mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược và mâu thuẫn giữa nhân dân ta, chủ yếu là nông dân với giai cấp địa chủ phong kiến tay sai, chỗ dựa cho bộ máy thống trị và bóc lột của chủ nghĩa thực dân Pháp. Hai mâu thuẫn đó có quan hệ chặt chẽ với nhau, trong đó mâu thuẫn giữa dân tộc ta với thực dân Pháp xâm lược là mâu thuẫn chủ yếu. Do đó, cần phải đấu tranh xóa bỏ những mâu thuẫn đó, mà trong đó giải quyết mâu thuẫn chủ yếu, giành lại độc lập cho dân tộc là yêu cầu của cách mạng Việt Nam. Theo Người, có

độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia thì mới có cơ sở để hiện thực hóa các quyền con người ở Việt Nam. Điều này đã thể hiện sự tiến bộ, vượt trước thời đại về quyền con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vì đến năm 1966, “quyền dân tộc tự quyết” mới được Đại hội đồng Liên Hợp Quốc thông qua tại Điều 1 Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị.

#### 2.1.2. Quyền con người không chỉ giới hạn ở các quyền tự nhiên vốn có mà được thể hiện trên tất cả các lĩnh vực dân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Theo Hồ Chí Minh, quyền con người không chỉ cần dừng lại ở quyền được sống, mà còn có quyền sung sướng và quyền tự do. Quyền sung sướng không chỉ biểu hiện ở ăn, mặc, ở, đi lại để tồn tại mà còn vươn lên trên cái tồn tại để hoàn thiện và phát triển bản thân. Đó chính là quyền học tập, sáng tạo, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc, quyền dân sự, quyền về chính trị, kinh tế - văn hóa xã hội, cũng như quyền của các nhóm người đặc biệt trong xã hội như: quyền các dân tộc thiểu số, quyền phụ nữ, quyền của trẻ em, quyền của nhóm người có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn cần được xã hội quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ để họ hòa nhập với cộng đồng xã hội... Như vậy, có thể thấy nội dung quyền con người trong tư tưởng của Hồ Chí Minh được phát triển rất phong phú cả về bề rộng và chiều sâu, tạo ra một hệ thống về quyền con người theo quan điểm khoa học và cách mạng.

#### 2.1.3. Quyền con người phải được thể chế hóa bằng Hiến pháp, pháp luật và được bảo đảm, bảo vệ bằng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân.

Theo Người, để thực hiện được quyền con người thì phải đảm bảo nó bằng một cơ chế chặt chẽ, Người khẳng định: “sự bình đẳng trong xã hội ở nơi pháp

luật”, “dân chủ đúng đắn cũng ở nơi pháp luật”[2]. Muốn đảm bảo cho cơ chế đó được vận hành thì cần có một Hiến pháp dân chủ và Nhà nước hợp hiến, hợp pháp. Trong 6 vấn đề cấp bách tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Người đã đề xuất phải ban hành ngay “một Hiến pháp dân chủ” và phải “tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu...”[3]. Để bầu ra Quốc hội, bởi Quốc hội là cơ quan có quyền lực tối cao của Nhân dân sẽ cử ra một Chính phủ thực sự của toàn dân và ấn định cho nước Việt Nam một Hiến pháp dân chủ. Thông qua đó, bản Hiến pháp của nước Việt Nam mới đã được ban hành vào năm 1946. Bên cạnh đó, với quyết tâm xây dựng nhà nước pháp quyền, tăng cường bảo đảm quyền con người, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nhiều đạo luật để đảm bảo thực thi quyền con người ở nước ta, như: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội (năm 1959), Luật Tổ chức Quốc hội (năm 1960), Luật Tổ chức Hội đồng Chính phủ (năm 1960), Luật Tổ chức Toà án nhân dân (năm 1960), Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (năm 1960)... và nhiều đạo luật khác điều chỉnh vấn đề quyền con người, như: Luật số 103-SL/L.005 ngày 20/5/1957 về đảm bảo quyền tự do thân thể và quyền bất khả xâm phạm đối với nhà ở, đồ vật, thư tín của nhân dân; Luật Quy định quyền lập hội (năm 1957); Luật Quy định quyền tự do hội họp (1957); Luật Công đoàn (năm 1957); Luật về Chế độ báo chí (năm 1957)...

Bên cạnh việc xây dựng Hiến pháp và ban hành Luật, Người còn khẳng định nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà nước là phải tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người. Theo Hồ Chí Minh, Nhà nước phải có nghĩa vụ “đảm bảo các quyền tự do dân chủ”, bởi: “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”[4] và nhấn mạnh: “Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”[5]...

*2.1.4. Quyền của mỗi người phải đặt trong mối quan hệ với quyền, lợi ích của cộng đồng, tập thể; quyền đi đôi với nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân.*

Quyền con người không chỉ là quyền và tự do của cá nhân, mà còn là nghĩa vụ, trách nhiệm của nhà nước và của công dân. Bởi, mỗi con người không thể tồn tại một mình mà luôn tương tác với những người khác trong xã hội. Việc thực hiện quyền của mỗi người phải được đặt trên cơ sở tôn trọng quyền của những cá nhân khác, của cộng đồng xã hội; tự do của mỗi người phải đặt trong mối tương quan với tự do của người khác. Nếu quyền của cá nhân là tuyệt đối

thì xã hội sẽ không tồn tại. Do đó, quyền con người không tách rời nghĩa vụ công dân; Người nhấn mạnh: “Nhân dân có quyền lợi làm chủ, thì phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân; giữ đúng đạo đức công dân”[6]. Quan điểm của Hồ Chí Minh hoàn toàn đúng đắn bởi trong Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền năm 1948 cũng khẳng định: “Mọi người đều có nghĩa vụ đối với cộng đồng”, “khi hưởng thụ các quyền và tự do của mình, mọi người chỉ phải tuân thủ những hạn chế do luật định, nhằm mục đích bảo đảm sự công nhận và tôn trọng thích đáng đối với các quyền và tự do của người khác”[7].

Tuy nhiên, trên thực tế vẫn đang tồn tại quan điểm tuyệt đối hóa quyền mà xem nhẹ nghĩa vụ, trách nhiệm. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng phải giải quyết hài hòa mối quan hệ này, cần giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa quyền, lợi ích của cá nhân với lợi ích của nhà nước và xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Lợi ích của cá nhân gắn liền với lợi ích của tập thể. Nếu lợi ích cá nhân mâu thuẫn với lợi ích tập thể, thì đạo đức cách mạng đòi hỏi lợi ích riêng của cá nhân phải phục tùng lợi ích chung của tập thể”[8].

**2.2. Biện pháp bảo vệ và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người**

*Thứ nhất*, cần tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, sưu tập tư liệu về Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người nói riêng. Đây là điều cần thiết để khẳng định và làm rõ thêm di sản của Người để lại, cũng như là căn cứ để bẻ gãy các luận điệu xuyên tạc thù địch. Hiện nay, nguồn tư liệu về Hồ Chí Minh về quyền con người chúng ta có được là rất phong phú, đa dạng, nhưng chưa phải là đầy đủ. Có những khoảng thời gian trong quá trình hoạt động của Hồ Chí Minh chúng ta rất thiếu tư liệu. Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều tài liệu liên quan đến Hồ Chí Minh cần nghiên cứu, thẩm định để bổ sung. Nếu chúng ta càng có nhiều tư liệu về tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người thì việc đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch càng có hiệu quả cao.

*Thứ hai*, tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng các công trình nghiên cứu về Hồ Chí Minh về quyền con người. Hiện nay, số lượng các công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người là vô cùng lớn với các cấp độ khác nhau. Trong đó, nhiều công trình có giá trị lý luận, tổng kết thực tiễn cao. Tuy nhiên, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người vẫn còn có những hạn chế nhất định như nặng về số lượng, có lúc, có nơi chưa thực sự chú trọng vào chiều sâu. Điều này cũng làm hạn chế việc đấu tranh phản bác những quan điểm, luận điệu xuyên

tạc, sai trái về tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người. Do đó, cần phải đẩy mạnh nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người có chiều sâu với tư cách là một hệ thống tri thức khoa học, tránh tư tưởng chủ quan, gán ghép khiên cưỡng. Để từ đó có những công trình có giá trị cao, góp phần phát triển lý luận và tham mưu về lý luận đề Đảng và Nhà nước ta đưa ra những chủ trương, biện pháp vận dụng đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người.

*Thứ ba*, tiếp tục xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành trong bảo vệ, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người. Hiện nay, lực lượng tham gia nghiên cứu về Hồ Chí Minh về quyền con người rất đông đảo, thuộc nhiều đối tượng ở các ngành và chuyên ngành khoa học khác nhau. Tuy nhiên, để có một chiến lược lâu dài, bài bản về việc bảo vệ, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, rất cần thiết phải có sự kế thừa giữa các thế hệ nghiên cứu. Cần xây dựng những nhà nghiên cứu thật sự tâm huyết, có tài, có tâm, có tầm trong nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người. Đội ngũ chuyên gia cần đi sâu, nghiên cứu một cách toàn diện tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, đặc biệt là cần làm rõ những nội dung chưa rõ, làm sâu những nội dung chưa sâu, chỉ rõ những vấn đề có tính lịch sử và những vấn đề có tính phương pháp và phương pháp luận. Vạch rõ cách thức, biện pháp trong vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người. Kịp thời tham mưu, đề xuất cho Đảng và các cơ quan chức năng xây dựng chiến lược đấu tranh với những hình thức, biện pháp có hiệu quả nhất. Bên cạnh đó, Đảng, Nhà nước cũng cần có những cơ chế, chính sách hợp lý, đồng thời tạo môi trường làm việc thuận lợi nhất để họ nghiên cứu phát triển tư tưởng của Người, cũng như đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay.

*Thứ tư*, đưa tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người thấm sâu vào các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và đời sống quần chúng nhân dân.

Muốn thực hiện được điều này cần phải tăng cường công tác giáo dục, quán triệt, nhận thức một cách đầy đủ, toàn diện về vị trí, vai trò của quyền con người trong từng chiến lược, chính sách phát triển kinh tế - xã hội trong toàn bộ hệ thống chính trị, các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức xã hội. Từ đó, tạo nên sự thống nhất trong nhận thức và hành động của hệ thống chính trị, hướng đến mục tiêu phát triển vì con người.

Bên cạnh đó, muốn bảo vệ, bảo đảm tốt được quyền lợi của người dân thì nhiệm vụ tối quan trọng là nâng cao nhận thức người dân. Người dân phải hiểu

biết được quyền của mình và muốn biết được quyền đó thì phải thông qua giáo dục. Giáo dục để nâng cao nhận thức của xã hội, của người dân về quyền khi người dân, khi cá nhân công dân biết được mình có những quyền gì thì có thể tự bảo vệ được quyền của mình. Thông qua các cơ chế khác nhau, từ chuyện khiếu nại, tố cáo đối với các hành vi vi phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước. Biết quyền của thì tự bảo vệ và phải tôn trọng quyền và tự do của người khác và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Từ đó, sẽ làm cho những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người ngày càng thấm sâu vào mọi hoạt động, mọi mối quan hệ của cuộc sống, các đối tượng dân cư, không chỉ tạo ra động lực tinh thần mà còn là sức mạnh vật chất để cải tạo xã hội.

Ngoài ra, cần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam. Tận dụng thế mạnh của các kênh ngoại giao, đối thoại, hợp tác làm cho cộng đồng quốc tế, kiều bào ta ở nước ngoài hiểu đúng quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thành tựu đã đạt được trong bảo đảm quyền con người.

### 3. Kết luận

Bảo vệ và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người là một vấn đề vừa cấp bách vừa lâu dài, là một đòi hỏi của cuộc sống và sự phát triển đất nước cũng như sự nghiệp cách mạng. Đây là một quá trình cần phải được nghiên cứu công phu, kế hoạch bài bản và tiến hành nghiêm túc, có chất lượng, thiết thực với những cách thức đa dạng, linh hoạt nhạy bén. Đồng thời điều đó đòi hỏi sự nỗ lực, cố gắng của tất cả các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị dưới sự lãnh đạo của Đảng.

### Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, t.11, tr.285
2. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, t.5, tr.299, 393.
3. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, t.4, tr.7.
4. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, t.4, tr. 64
5. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, t.4. tr.175;
6. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, t.9, tr. 58.
7. Điều 29 Tuyên ngôn quốc tế về quyền con người năm 1948.
8. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, t.11, tr.610.